

Số: /QĐ-SNN&MT

Quảng Ninh, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân công trách nhiệm và phối hợp trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ninh

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh về việc phân công, phân cấp cơ quan thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và cơ quan quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công trách nhiệm và phối hợp trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1276/QĐ-SNN&PTNT ngày 14/10/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành Quy chế phân công, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối giữa các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng, Chi cục trưởng các Chi cục: Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; Chăn nuôi và Thú y; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Biển, Hải đảo và Thủy sản, Kiểm ngư; Kiểm lâm; Thủy lợi; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Lưu: VT, CCPT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Sơn

QUY ĐỊNH

Phân công trách nhiệm và phối hợp trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN&MT ngày /5/2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ninh)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc phân công trách nhiệm và phối hợp trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh đối với các Chi cục trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là đơn vị).

2. Quy định việc phối hợp trong hoạt động giám sát, thanh tra chuyên ngành về chất lượng vật tư nông nghiệp, sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và muối.

3. Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (ATTP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị được phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Quản lý điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và muối; cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn Tỉnh.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CÔNG, PHỐI HỢP

Điều 3. Trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ninh

1. Phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh đối với các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo*).

2. Phân công trách nhiệm quản lý về chất lượng vật tư nông nghiệp đối với các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Chi tiết theo Phụ lục 02 kèm theo*).

3. Việc quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản phải tuân thủ danh mục các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và phân công, phân cấp.

4. Theo nhiệm vụ phân công các đơn vị có trách nhiệm hàng năm xây dựng kế hoạch thống kê, thẩm định chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; tổ chức ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, kiểm tra nội dung cam kết đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; lấy mẫu giám sát, thực hiện truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm nông lâm thủy sản và muối bị cảnh báo mất ATTP theo quy định; thanh tra chuyên ngành và xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và muối

1. Theo chức năng, nhiệm vụ và phân công, phân cấp cho các đơn vị trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản và muối bảo đảm tính thống nhất, chặt chẽ và hiệu quả.

2. Bảo đảm việc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Xác định rõ đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp: Đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện thẩm định, giám sát, kiểm tra các cơ sở thuộc phạm vi quản lý được phân công theo quy định của pháp luật. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm tham gia phối hợp theo đề nghị của đơn vị chủ trì hoặc yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4. Bảo đảm nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một đơn vị. Trường hợp một cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 02 (hai) đơn vị trở lên; cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm/nhóm sản phẩm nông lâm thủy sản ngoài đối tượng đã phân công cho các đơn vị trực thuộc Sở thì Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT là cơ quan quản lý.

5. Đơn vị được giao chủ trì/quản lý chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, giám sát, kiểm tra và giải trình với cơ quan cấp trên về các vấn đề liên quan đến chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP.

6. Thực hiện quản lý đúng theo đối tượng, danh mục nhóm sản phẩm/sản phẩm và nâng cao trách nhiệm phối hợp quản lý giữa các đơn vị trong Ngành.

7. Hoạt động lấy mẫu giám sát ATTP đối với sản phẩm được thực hiện phải đảm bảo tính khách quan trong đánh giá, cảnh báo nguy cơ và kịp thời truy xuất nguồn gốc, xử lý vi phạm ATTP.

8. Chia sẻ thông tin giữa Cơ quan kiểm tra cấp tỉnh, Cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố từ việc lập kế hoạch đến thực hiện thẩm định, giám sát, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành để biết, phối hợp.

9. Thẩm quyền cấp, thu hồi Giấy chứng nhận ATTP thực hiện theo Quyết định của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ủy quyền tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu, trả kết quả giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, theo nguyên tắc cơ quan nào có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận ATTP thì cơ quan đó có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận ATTP.

Điều 5. Trách nhiệm trong việc phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành đối với vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi phân công quản lý

Các đơn vị trực thuộc Sở được phân công có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền, truyền thông, hướng dẫn các quy định của pháp luật về vật tư nông nghiệp, ATTP cho tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh (cơ sở) có liên quan; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho cơ quan chuyên môn cấp huyện về lĩnh vực, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Phối hợp trong kiểm tra, thanh tra chuyên ngành chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản và muối

1. Các đơn vị phải xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp theo quy định tại các Khoản 1, 2 Điều 3 và Khoản 2, Khoản 3, khoản 4, Khoản 5, Điều 4 Quy định này.

2. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm hàng năm xây dựng kế hoạch, tổ chức thống kê, kiểm tra, giám sát, phối hợp với Thanh tra sở thanh tra chuyên ngành chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

3. Đơn vị phối hợp liên quan có trách nhiệm tham gia phối hợp đầy đủ theo đề nghị của đơn vị chủ trì hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4. Hoạt động kiểm tra, thanh tra phải bảo đảm thống nhất, không chồng chéo, bỏ sót. Trường hợp có sự trùng lặp kế hoạch kiểm tra thì thực hiện như sau:

a) Kế hoạch kiểm tra của cơ quan cấp dưới trùng với kế hoạch của cơ quan cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch của cơ quan cấp trên.

b) Kế hoạch kiểm tra của các đơn vị trùng nhau về địa bàn, cơ sở thì các bên trao đổi thống nhất báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập đoàn liên cơ quan.

5. Trong quá trình phối hợp kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP phải đảm bảo sự thống nhất theo chỉ đạo của trưởng đoàn.

6. Kết thúc đợt kiểm tra đơn vị chủ trì phải thông báo bằng văn bản về kết quả thực hiện cho đơn vị phối hợp.

7. Thực hiện việc chia sẻ thông tin giữa các đơn vị trong Ngành từ khi lập kế hoạch đến thực hiện thống kê, kiểm tra, giám sát để các đơn vị được biết và phối hợp.

8. Thực hiện theo đúng nguyên tắc, nghiệp vụ, chuyên môn, chế độ bảo mật của mỗi đơn vị và chấp hành chế độ báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường Quảng Ninh giao Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT:

- Thực hiện nhiệm vụ đầu mối tham mưu, tổng hợp giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan thẩm định/kiểm tra (cấp tỉnh, cấp huyện);

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giám sát ATTP nông lâm thủy sản hàng năm;

- Tổ chức xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo yêu cầu tự nguyện của cơ sở kinh doanh.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Các đơn vị theo nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm hàng năm xây dựng kế hoạch, phối hợp và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng, quý, năm/đợt xuất về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT) theo quy định;

- Công khai kết quả thẩm định, thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định; thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin, nắm bắt kịp thời các vụ việc xảy ra, đặc biệt là công tác phòng, chống hành vi vi phạm các quy định về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả thực hiện nhiệm vụ phân công.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT) để tổng hợp, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 01:**Phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP nông lâm thủy sản và muối đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN&MT ngày / /2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ninh)

TT	Công đoạn	Phân công thực hiện
1	Chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc thực vật	
1.1	Cơ sở trồng trọt (gồm cả hoạt động sơ chế được thực hiện tại cơ sở trồng trọt)	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
1.2	Cơ sở sơ chế, chế biến (độc lập)	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
1.3	Xuất khẩu, nhập khẩu	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: - Truy xuất, xử lý vi phạm theo cảnh báo của cơ quan trung ương và quy định của pháp luật.
2.	Chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc động vật (trừ sản phẩm thủy sản)	
2.1	Cơ sở chăn nuôi	Chi cục Chăn nuôi và Thú y: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
2.2	Cơ sở giết mổ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
2.3	Cơ sở chế biến, kinh doanh thịt và phụ phẩm ăn được của gia súc, gia cầm (<i>khô, hun khói, đồ hộp, xử lý nhiệt, ướp muối, collagen, gelatin...</i>); sản phẩm phối chế có chứa thịt (<i>giò, chả, nem, Lạp sườn, salami, xúc xích, Jăm bông, Pa tê, thịt bao bột, tẩm bột, ngâm dầu, súp, nước ép, nước chiết...</i>); Mật ong và các sản phẩm từ mật ong.	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
2.4	Xuất khẩu, nhập khẩu	Chi cục Chăn nuôi và Thú y: - Truy xuất, xử lý vi phạm theo quy định, theo cảnh báo của cơ quan trung ương.
3.	Chuỗi thực phẩm thủy sản	
3.1	Cơ sở nuôi trồng	Chi cục Biển, Hải đảo và Thủy sản, Kiểm ngư:

TT	Công đoạn	Phân công thực hiện
		- Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
3.2	Cơ sở khai thác/đánh bắt, cảng cá	Chi cục Biển, Hải đảo và Thủy sản, Kiểm ngư: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
3.3	Quản lý điều kiện bảo ATTP đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét	Chi cục Biển, Hải đảo và Thủy sản, Kiểm ngư: - Tổ chức ký cam kết; kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết của cơ sở;
3.3	Cơ sở thu mua, sơ chế, chế biến (bao gồm cả tàu cá chế biến).	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
3.4	Xuất khẩu, nhập khẩu	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: - Truy xuất, xử lý vi phạm theo quy định, theo cảnh báo của cơ quan trung ương
4	Lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, đấu giá, cơ sở chuyên doanh).	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: Thẩm định chợ đầu mối, đấu giá, cơ sở chuyên kinh doanh thực phẩm thủy sản.
5	Muối ăn	
	Cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, bao gói, tiêu thụ trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu.	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: - Thẩm định cơ sở, lấy mẫu giám sát để thẩm tra ATTP khi cần thiết (trừ cơ sở do cơ quan trung ương thực hiện). - Kiểm tra, chứng nhận sản phẩm nhập khẩu.
6	Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 02 (hai) đơn vị trở lên; cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm/nhóm sản phẩm nông lâm thủy sản ngoài đối tượng đã phân công cho các đơn vị trực thuộc Sở.	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
7	Cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh, kho lạnh bảo quản thực phẩm nông lâm thủy sản và nông sản thực phẩm khác.	Chi cục Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT: - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT - Truy xuất nguồn gốc, xử lý vi phạm theo quy định, theo cảnh báo của cơ quan trung ương.
8	Cơ sở sản xuất dụng cụ, vật liệu	Chi cục Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT:

TT	Công đoạn	Phân công thực hiện
	bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.	- Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
9	Cơ sở sản xuất nước đá sử dụng để bảo quản, chế biến sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Chất lượng, Chế biến và PTTT - Thẩm định cơ sở theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018; Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
10	Thanh tra chuyên ngành nông lâm thủy sản	Thanh tra sở: Thanh tra chuyên ngành và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý theo quy định

PHỤ LỤC 02**Phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp
đối với các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN&MT ngày / /2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ninh)

TT	Nhóm sản phẩm/sản phẩm	Đơn vị được phân công thực hiện
1	Giống cây nông nghiệp	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
2	Thuốc bảo vệ thực vật dùng trong sản xuất, kinh doanh nông lâm sản	
3	Phân bón hữu cơ và phân bón các loại	
4	Thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y (bao gồm cả thủy sản), trừ các sản phẩm xử lý cải tạo môi trường trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản được phép lưu hành tại Việt Nam.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y
5	Nguyên liệu, thức ăn chăn nuôi động vật trên cạn	
6	Giống vật nuôi trên cạn	
7	Nguyên liệu làm thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y, thú y thủy sản	
8	Các sản phẩm xử lý cải tạo môi trường trong chăn nuôi	Chi cục Biển, Hải đảo và Thủy sản, Kiểm ngư
9	Các sản phẩm xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản	
10	Giống thủy sản	
11	Nguyên liệu, thức ăn, chất bổ sung thức ăn thủy sản	
12	Sản xuất, kinh doanh nước sinh hoạt nông thôn.	Chi cục Thủy lợi
13	Giống cây lâm nghiệp chính	Chi cục Kiểm lâm